

Số: /QĐ-UBND

Ba Vinh, ngày tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Tinh giản biên chế năm 2026 của UBND xã Ba Vinh theo
Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (sau đây viết tắt là Nghị định số 154/2025/NĐ-CP);

Căn cứ Công văn số 1529/SNV-TCBC ngày 20/6/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm, quyền hạn và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Đề nghị của Trưởng Phòng Văn hoá – Xã hội xã Ba Vinh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026 của UBND xã Ba Vinh theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Văn hóa - Xã hội, Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- BHXH tỉnh;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, PVHXH_{ptyq}.

CHỦ TỊCH

Phan Quang Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BA VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Triển khai Tinh giản biên chế năm 2026 của UBND xã
Ba Vinh theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 3 /2026
của Chủ tịch UBND xã Ba Vinh)

Nhằm triển khai Tinh giản biên chế năm 2026 của UBND xã Ba Vinh theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, Ủy ban nhân dân xã Ba Vinh xây dựng Kế hoạch triển khai Tinh giản biên chế năm 2026 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, ngày 15/6/2025 của Chính phủ trên địa bàn xã với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NGUYÊN TẮC

1. Mục đích, yêu cầu

a) Thực hiện mục tiêu từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo tính chuyên nghiệp trong công tác theo yêu cầu vị trí việc làm để quản lý, điều hành của các cấp chính quyền từ cấp xã.

b) Thực hiện chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với việc xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong cơ quan, đơn vị để đảm bảo yêu cầu về năng lực chuyên môn và trong công tác quản lý, điều hành theo công việc được giao.

2. Nguyên tắc tinh giản biên chế

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tinh giản biên chế.

- Được tiến hành trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

- Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tinh giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH ngày 24/6/2025;
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;
- Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

- Bộ Luật Lao động ngày 20/11/2019;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
- Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu;
- Công văn số 1529/SNV-TCBC ngày 20/6/2025 của Sở Nội vụ về việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

III. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Về tổ chức, bộ máy

2. Thực trạng về chức năng, nhiệm vụ

- UBND xã giải quyết công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- UBND xã đã ban hành Quy định định nhiệm vụ, quyền hạn cho 03 cơ quan chuyên môn, 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công, 01 Trung tâm Cung ứng dịch vụ công thuộc UBND xã và kịp thời rà soát, sửa đổi bổ sung trong quá trình thực hiện để hạn chế tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ trống lĩnh vực với nguyên tắc tinh gọn, hợp lý, hiệu quả theo đúng vị trí việc làm đã xây dựng, phù hợp với trình độ chuyên môn của công chức, viên chức; đảm bảo hoàn thành khối lượng công việc, đúng tiến độ, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ phát sinh, chất lượng công việc tốt.

3. Thực trạng biên chế và sử dụng biên chế

3.1. Khối hành chính

a) Về biên chế:

UBND xã đã quyết định giao số lượng biên chế cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính thuộc xã với tổng số **36** biên chế, gồm **32** biên chế cán bộ, công chức và **04** biên chế Ban Chỉ huy Quân sự xã. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, tổng số người làm việc là **116** biên chế, trong đó: có **04** biên chế thuộc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã; **14** biên chế Trạm Y tế xã.

- Tính đến ngày **01/3/2026**, tổng số cán bộ, công chức, viên chức (*bao gồm biên chế giáo dục*) của xã là **154** người, gồm: 32 cán bộ, công chức; 04 biên chế Ban Chỉ huy Quân sự và 116¹ biên chế đơn vị sự nghiệp.

b) Về trình độ chuyên môn được đào tạo: (Cán bộ, công chức hiện có mặt 31 người)

- + Thạc sĩ: 02/31 người (chiếm tỷ lệ 6,45%).
- + Đại học: 29/31 người (chiếm tỷ lệ 93,54%).
- + Trung cấp: 0/31 người (chiếm tỷ lệ 0%)

3.2. Khối sự nghiệp giáo dục

¹ 04 biên chế thuộc Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã; 14 biên chế Trạm Y tế xã; 98 biên chế thuộc lĩnh vực giáo dục.

a) *Về biên chế*: Tổng biên chế sự nghiệp giáo dục được giao là: **98** người, đã thực hiện là: **91** biên chế, cụ thể:

TT	Cơ quan, tổ chức	Số lượng biên chế hiện có	Biên chế giao năm 2026	Biên chế chưa thực hiện
I	Viên chức	91	98	7
1	Trường MN Ba Vinh	20	21	1
2	Trường MN Ba Điền	11	11	0
3	Trường TH&THCS Ba Vinh	40	43	3
4	Trường TH&THCS Ba Điền	20	23	3

a) *Về trình độ chuyên môn*:

- Thạc sỹ: 0/91 người, tỷ lệ 0,00%
- Đại học: 80/91 người, tỷ lệ 87,91%
- Cao đẳng: 07/91 người, tỷ lệ 7,6%
- Trung cấp: 04/91 người, tỷ lệ 4,3%.

4. Đánh giá chung thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức phù hợp với số lượng tinh giản biên chế hằng năm; rà soát điều kiện, tiêu chuẩn, trình độ đào tạo, năng lực, hiệu quả công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có phương án đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt và phù hợp với trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nghiêm túc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo quy định; tinh giản biên chế đối với những người không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định; qua đó đã phát huy được năng lực, sở trường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Đã kiện toàn tổ chức, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hợp lý, góp phần tăng trách nhiệm của từng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; phân công nhiệm vụ rõ ràng, tránh được tình trạng đùn đẩy trách nhiệm tại đơn vị.

IV. Nội dung

1. Công tác, chỉ đạo, triển khai và tuyên truyền quy định và nội dung có liên quan đến tinh giản biên chế

2. Phương án tinh giản biên chế

a) Xác định đối tượng tinh giản biên chế và thuyết minh lý do tinh giản biên chế đối với từng trường hợp

- Đối tượng tinh giản biên chế: cán bộ, công chức, viên chức.
- Lý do đề nghị tinh giản:

+ Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản

biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, đồng ý;

+ Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

+ Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế mà trong từng năm đều có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật Bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; Cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

b) Số lượng tinh giản biên chế và thời gian tinh giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện chia theo từng năm cụ thể như sau:

- Năm 2026: 02 người.
- Năm 2027: 02 người.
- Năm 2028: 02 người.
- Năm 2029: 03 người.
- Năm 2030: 04 người.

(Có danh sách đính kèm)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị; thực hiện việc rà soát, đề nghị bổ sung đối tượng tinh giản biên chế năm 2026 (nếu có), gửi UBND xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) để tổng hợp, trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Phòng Văn hoá – Xã hội

- Tham mưu UBND xã thực hiện việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và đúng quy định hiện hành. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; thẩm định hồ sơ, lập danh sách và kinh phí thực hiện chi trả cho từng đối tượng tinh giản biên chế gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định theo quy định.

- Thực hiện việc rà soát, tham mưu UBND xã bổ sung đối tượng tinh giản biên chế năm 2026 (nếu có).